

Bản án số: 395/2024/HS-ST
Ngày 12-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Sĩ Tiến

2. Bà Ngô Thị Thúy Hào

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh T – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 345/2024/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 429/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024, Thông báo số 06/2024/TB-TA ngày 02 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thái T1, sinh năm 1997 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A H, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; C ở trước khi bị bắt: 231/12 X, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái T2 và con bà Vũ Thị H.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 20-6-2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

2. Nguyễn Thị H1, sinh năm 1989, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; C ở trước khi bị bắt: Căn hộ 17.43 Toà nhà T, địa chỉ B T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3 và con bà Nguyễn Thị B.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 20-6-2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

- Người liên quan: Chị Trần Liêu Xuân N, sinh năm 1999, địa chỉ: 1 B, Phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

- Người chứng kiến: Anh Trần Anh T4, sinh năm 1995, địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 20 phút, ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại căn hộ A Tòa nhà T, địa chỉ B T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thái T1 thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: 01 (một) gói ny lông bên trong chứa 01 (một) tinh thể màu trắng và 01 (một) gói ny lông hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng (T1 khai nhận là ma túy đá); 01 bộ (một) dụng cụ phục vụ việc sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) điện thoại hiệu Samsung, số seri: R58JA3PVRZB, số IMEI 1: 353759091447866, số IMEI 2: 353760091447864, đã bị nứt màn hình.

Qua lời khai của T1 xác định các đối tượng có liên quan gồm: Trần Liêu Xuân N, Nguyễn Thị H1, Trần Anh T4. Sau khi triệu tập các đối tượng trên về trụ sở làm việc, qua test nhanh đối với Nguyễn Thái T1 và Trần Liêu Xuân N đều cho kết quả dương tính - có sử dụng với chất ma túy, loại methamphetamine, còn Nguyễn Thị H1 và Trần Anh T4 kết quả âm tính - không sử dụng ma túy.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Thái T1 khai nhận nguồn gốc số ma túy "Đá" thu giữ là của Nguyễn Thị H1 bán cho T1 sử dụng vào ngày 19-6-2024. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp phòng ngủ của H1 tại căn hộ A Tòa nhà T, địa chỉ B T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thu giữ:

- Thu giữ trong khu vực vệ sinh tại dưới bồn rửa tay: 01 (một) gói nylon bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt (H1 khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng đá).

- Thu giữ trong khu vực nhà tắm dưới cống thoát nước: 01 (một) gói giấy kiếng bên trên có dòng chữ Comilk bên trong chứa 09 (chín) gói nylon chứa chất kết tinh không màu trong suốt và thu giữ trong khu vực bồn tắm gần cống thoát nước: 01 (một) gói nylon bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt (H1 khai nhận đây là ma túy tổng hợp dạng đá).

Cơ quan điều tra phối hợp Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Đội kỹ thuật hình sự và Công an phường T tổ chức khám nghiệm hiện trường, chụp ảnh và vẽ sơ đồ vị trí những dấu vết, tài liệu, mẫu vật nghi vấn là ma túy thu giữ tại căn hộ A Tòa nhà T.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng giữa tháng 05 năm 2024, Nguyễn Thị H1 có quen với người thanh niên tên P ngoài xã hội. P rủ H1 tham gia mua bán trái phép chất ma túy để được trả tiền công, H1 không sử dụng ma túy nhưng do không có việc làm ổn định nên H1 đã nhận lời giao ma túy cho P. P sẽ liên hệ với H1 qua ứng dụng Telegram, P sẽ giấu ma túy rồi chỉ địa điểm cho H1 đến lấy; khi có khách liên hệ cho P để mua ma túy thì P sẽ báo cho H1 biết số lượng, loại ma túy, địa điểm giao ma túy, người mua sẽ liên hệ với H1 qua ứng dụng Telegram và tiền người mua sẽ trả cho P. H1 có trách nhiệm đi giao ma túy cho khách đúng như số lượng P yêu cầu. Mỗi lần giao ma túy cho khách, H1 được trả công từ 30.000 đồng đến 200.000 đồng. Nguyễn Thị H1 thừa nhận bán cho nhiều người theo sự chỉ đạo của P mà H1 không rõ nhân thân lai lịch người mua, do mỗi lần bán ma túy xong H1 đều xóa tất cả cuộc gọi liên quan đến mua bán. H1 đã hưởng lợi nhận từ việc bán ma túy khoảng 350.000 đồng và đã dùng tiêu xài cá nhân hết.

Vào chiều ngày 19 tháng 6 năm 2024, H1 có nhờ N đặt căn hộ 17.43 Tòa nhà T, địa chỉ B T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với mục đích cùng bạn trai là Trần Anh T4 nghỉ ngơi, N đồng ý. Sau khi đặt được căn hộ, đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T4 đến đón H1 rồi cùng nhau qua đón T1 và N đến căn hộ trên với mục đích ăn nhậu. Trong lúc nhậu, T1 biết H1 có bán ma túy nên hỏi riêng H1 mua ma túy sử dụng với số tiền 150.000 đồng, H1 đồng ý. H1 liên lạc qua ứng dụng “Telegam” với một người thanh niên tên P hỏi ma túy để bán cho T1, P đồng ý cung cấp ma túy cho H1 bán cho T1 01 (một) gói ma túy với số tiền 120.000 đồng, P nói với H1 đưa thêm ma túy để H1 giữ cho P, khi có người tên T5 liên hệ với H1 thì H1 giao cho P, P sẽ trả công cho H1 200.000 đồng, H1 đồng ý.

Đến khoảng 23 giờ ngày 19-6-2024, H1 nhận điện thoại từ P hướng dẫn H1 đến gốc cây bên phía đối diện Tòa nhà The Sóng để lấy ma túy, số ma túy được P giấu vào gói bánh và một gói thuốc lá: số ma túy để trong gói bánh là ma túy để giao cho T5, còn số ma túy được giấu trong gói thuốc lá H1 mua để bán lại cho T1 cùng với số ma túy P đưa H1 giữ để khi có ai mua thì giao cho P. Sau đó, H1 xuống nơi P chỉ và lấy số ma túy như P đã nói trước đó. T1 gọi điện thoại và H1 hướng dẫn T5 đường đi đến chung cư. Khoảng 15 phút sau, T5 gọi H1 kêu ném gói ma túy xuống đất và đi chỗ khác để T5 đến lấy, H1 làm theo lời T1, ném ma túy để trong gói bánh xuống đất và H1 cầm ma túy trong gói thuốc lá lên căn hộ chung cư.

Khi H1 xuống gặp P lấy ma túy thì T1 bắt xe về nhà tại địa chỉ 2 X, phường T, thành phố V lấy một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã mang lên căn hộ với mục đích để T1 sử dụng ma túy. Tại căn hộ H1 lấy 01 (một) gói ma túy được nhét vào lớp nylon bên ngoài gói thuốc bán cho T1 với số tiền 150.000 đồng, số ma túy còn lại H1 cất giấu trong khu vực nhà tắm không để ai biết.

Triều mang gói ma túy vào căn phòng riêng, T1 lấy vỏ chai nước ngọt bằng nhựa, đục lỗ, gắn nỏ thủy tinh và ống hút vào và đổ một ít ma túy đá vào nỏ thủy tinh và T1 rủ N cùng sử dụng, còn một phần ma túy đá còn lại T1 dùng hộp quẹt hơi để hàn kín gói nylon chứa ma túy đá để cất đi nhằm mục đích sẽ sử dụng sau.

Triều và N mỗi người sử dụng hai đến ba lần thì nghỉ không sử dụng nữa, T1 cất bộ dụng cụ và gói ma túy còn lại ở bên cạnh giường ngủ. Lúc này, H1 và T4 nghỉ ngơi phòng bên cạnh không sử dụng ma túy.

Đến khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 6 năm 2024, Công an phường T kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ trong phòng ngủ của T1 tang vật như trên và triệu tập các đối tượng liên quan về làm việc. Cơ quan điều tra tiến hành cho Nguyễn Thái T1 nhận dạng Nguyễn Thị H1 xác định H1 là người bán gói ma túy mà Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ; tiếp tục khám xét khẩn cấp phòng ngủ của H1 và thu giữ tang vật nêu trên.

Nguyễn Thái T1 thừa nhận hành vi chuẩn bị công cụ sử dụng và ma túy đá cho N sử dụng vào tối ngày 19-6-2024 mà không yêu cầu N phải đóng góp tiền hay vật chất vào việc tổ chức sử dụng của T1, việc sử dụng ma túy đã kết thúc và số ma túy còn lại T1 đã hàn kín lại để sử dụng cho bản thân của T1, bản thân N tự nguyện sử dụng ma túy khi được T1 rủ.

Nguyễn Thị H1 thừa nhận đã bán ma túy cho T1 được 03 lần, số ma túy thu giữ là H1 cất giấu cho P, để bán lại cho người khác theo yêu cầu của P nhằm mục đích kiếm lợi nhuận.

Trần Anh T4 có mặt tại căn hộ A Tòa nhà T, địa chỉ B T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, không sử dụng ma túy, không biết việc giao dịch mua bán ma túy giữa H1 và T1, không biết việc T1 tổ chức sử dụng ma túy, nên Cơ quan điều tra đưa vào diện người chứng kiến quá trình khám xét phòng ngủ của H1.

Tại Kết luận giám định số 409/KL-KTHS-MT, ngày 25-6-2024 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận:

- 01 (một) gói nylon hàn kín chứa 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh màu trắng; thu giữ trong quá trình bắt quả tang Nguyễn Thái T1 có khối lượng 0,1622 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu trong suốt; thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị H1 có khối lượng 0,2039 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- 01 (một) gói giấy kiếng bên trên có dòng chữ Comilk bên trong chứa 09 (chín) gói nylon chứa chất kết tinh không màu trong suốt; thu giữ quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị H1 có khối lượng 9,5575 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Lời khai của Nguyễn Thái T1, Nguyễn Thị H1, Trần Liêu Xuân N, Trần Anh T4 phù hợp với chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra.

Bản cáo trạng số 331/CT-VKSTPVT ngày 07 tháng 10 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ

luật hình sự; Truy tố bị cáo Nguyễn Thị H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thái T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Thị H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị:

Về hình phạt:

1. Đối với bị cáo Nguyễn Thái T1:

- Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo T1 mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo T1 mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo.

2. Đối với bị cáo Nguyễn Thị H1: Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo H1 mức án từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong số 409/1, 409/2, 409/3 ngày 28-6-2024 của Phòng K Công an tỉnh B và 01 bộ (một) dụng cụ phục vụ việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 vỏ chai nước ngọt bằng nhựa, đục lỗ ở trên nắp chai bên trên gắn một nỏ thủy tinh và một ống hút bằng nhựa, 02 hộp quẹt và 01 ống hút bằng nhựa đã cắt ngắn là tang vật của vụ án.

- 01 (một) điện thoại hiệu Samsung, số seri: R58JA3PVRZB, số IMEI 1: 353759091447866, số IMEI 2: 353760091447864, đã bị nứt màn hình của bị cáo T1, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) điện thoại hiệu Samsung, số IMEI: 354668772926214, nứt màn hình của H1 liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

* Các bị cáo Nguyễn Thái T1, Nguyễn Thị H1 đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Lời sau cùng, các bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến là chị Trần Liêu Xuân N và anh Trần Anh T4 vắng mặt. Xét chị N, anh T4 đã có lời khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của chị N, anh T4 không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị N, anh T4 theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thái T1: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 02 giờ 20 phút, ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại căn hộ A Tòa nhà T, địa chỉ B T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Công an phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thái T1 thực hiện hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” cho chị Trần Liêu Xuân N và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với khối lượng 0,1622 gam ma túy loại Methamphetamine. Bị cáo T1 xác định bị cáo tàng trữ 0,1622 gam ma túy để sử dụng lần sau cho bản thân.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thái T1 đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2.2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị H1: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo H1 khai nhận: Bị cáo H1 tàng trữ 9,9236 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho người khác. Vào ngày 20-6-2024, H1 đã bán cho bị cáo Nguyễn Thái T1 02 lần. Lời khai của bị cáo H1 phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, hành vi của bị cáo H1 đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố với tình tiết định khung tăng nặng

“phạm tội 02 lần trở lên” và “Heroin, C1, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo H1 biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo T1 có nhận thức, sức khỏe, nhưng lại thiếu bản lĩnh, ham chơi làm bản thân lệ thuộc vào chất gây nghiện. Bị cáo không chỉ tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, bị cáo còn tổ chức cho người khác sử dụng ma túy. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 03 phong bì niêm phong số 409/1, 409/2, 409/3 ngày 28-6-2024 của phòng K Công an tỉnh B; 01 bộ (một) dụng cụ phục vụ việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 vỏ chai nước ngọt bằng nhựa, đục lỗ ở trên nắp chai bên trên gắn một nõ thủy tinh và một ống hút bằng nhựa, 02 hộp quẹt và 01 ống hút bằng nhựa đã cắt ngắn là tang vật của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại hiệu Samsung, số seri: R58JA3PVRZB, số IMEI 1: 353759091447866, số IMEI 2: 353760091447864, đã bị nứt màn hình thu giữ của bị cáo T1 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T1 nên trả lại cho bị cáo T1.

- 01 (một) điện thoại hiệu Samsung, số IMEI: 354668772926214, nứt màn hình của H1: Tại Tòa và chứng cứ thể hiện bị cáo H1 sử dụng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

[7] Đối với chị Trần Liễu Xuân N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 19-6-2024, nhưng không liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo T1. Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Trần Liễu Xuân N về hành vi "Sử dụng trái phép

chất ma túy” với số tiền là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là đúng quy định.

Đối với anh Trần Anh T4 không sử dụng ma túy, không liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của T1, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị H1 nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với đối tượng là người thanh niên tên P bán ma túy cho H1, người thanh niên tên T5 và những người mua ma túy của H1, chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án này, tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Thái T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Nguyễn Thị H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Đối với bị cáo Nguyễn Thái T1:

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái T1 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái T1 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung đối với 02 (hai) tội danh trên bị cáo Nguyễn Thái T1 phải chấp hành là **03 (ba) năm** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2024.

2.2. Đối với bị cáo Nguyễn Thị H1:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H1 **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2024.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong số 409/1, 409/2, 409/3 ngày 28-6-2024 của Phòng K Công an tỉnh B; 01 bộ (một) dụng cụ phục vụ việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 vỏ chai nước ngọt bằng nhựa, đục lỗ ở trên nắp chai bên trên gắn một nỏ thủy tinh và một ống hút bằng nhựa, 02 hộp quẹt và 01 ống hút bằng nhựa đã cắt ngắn.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại hiệu S, số IMEI: 354668772926214, nứt màn hình.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thái T1 01 (một) điện thoại hiệu Samsung, số seri: R58JA3PVRZB, số IMEI 1: 353759091447866, số IMEI 2: 353760091447864, đã bị nứt màn hình.

Các vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 14/BB-CCTHADS ngày 10-10-2024.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thái T1, Nguyễn Thị H1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06,PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công an Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Huê

